TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BT** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 120/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố BT, ngày 27 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BT

Căn cứ các Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 80, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 416/2022/TLST-VDS ngày 19 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu*:

- Bà **Nguyễn Ngọc D**, sinh năm 1995;
  Địa chỉ: 255 ấp CC, xã MT, huyện GT, tỉnh Bến Tre;
- Ông **Đào Minh C**, sinh năm 1993
  Địa chỉ: 183B Khu phố H, Phường H, thành phố BT, tỉnh Bến Tre;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Ngọc D và ông Đào Minh C tự nguyện thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Nguyễn Ngọc D và ông Đào Minh C có 01 con chung tên Đào Ngọc V, sinh ngày 14/12/2017. Sau khi ly hôn ông Đào Minh C được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung. Ghi nhận ông Đào Minh C không yêu cầu bà Nguyễn Ngọc D cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Nguyễn Ngọc D được quyền tới thăm chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Bà Nguyễn Ngọc D và ông Đào Minh C tự thỏa thuận nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Nguyễn Ngọc D và ông Đào Minh C khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về lệ phí: Lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồngông Đào Minh

C và bà Nguyễn Ngọc D phải nộp nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0002813 ngày 13/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Ngọc D và ông Đào Minh C thuận tình ly hôn

- Về con chung: Bà Nguyễn Ngọc D và ông Đào Minh C có 01 con chung tên Đào Ngọc V, sinh ngày 14/12/2017. Sau khi ly hôn ông Đào Minh C được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung. Ghi nhận ông Đào Minh C không yêu cầu bà Nguyễn Ngọc D cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Nguyễn Ngọc D được quyền tới thăm chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Ngọc D và ông Đào Minh C tự thỏa thuận nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Ngọc D và ông Đào Minh C khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, bà Nguyễn Ngọc D và ông Đào Minh C phải nộp nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0010113 ngày 14/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố BT, tỉnh Bến Tre;

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND TP BT;
- Chi cục THADS TP BT;
- UBND Phường B;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, văn phòng

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang